TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 122/2019/HC-PT
Ngày 12 tháng 6 năm 2019

V/v Khởi kiện "Quyết định giải quyết khiếu nại"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Tuấn;

Bà Phan Thị Vân Hương.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhật Phương, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội: Ông Trần Văn Nhiễm - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính Thụ lý số 01/2019/TLPT-HC ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc "Khiếu kiện quyết định Giải quyết khiếu nại" do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2018/HC-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6114/2019/QĐ-PT ngày 20 tháng 5 năm 2019 giữa:

**** Người khởi kiện:*** Ông Ngô Văn P; sinh năm 1946; Địa chỉ: Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, (có mặt).

**** Người bị kiện:*** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; Địa chỉ: Đường L, phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tống Quang T – Phó Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình, (xin xét xử vắng mặt).

N*gười bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:* NBV – Luật sư Văn phòng Luật sư H, Đoàn Luật sư tỉnh Ninh Bình (có mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình; Địa chỉ: Thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn P – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 8 năm 2018 và trong quá trình tố tụng người khởi kiện là ông Ngô Văn P trình bày:

Ông khởi kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Bình giải quyết không đúng với nội dung đơn khiếu nại và các giấy tờ có liên quan, ông không nhất trí với Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình, nên ông yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình hủy Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình, với các cứ như sau:

Trong thời gian kháng chiến chống Pháp 1949-1954 gia đình ông có nuôi giấu Công an (như ông Đ, ông D, ông B, Ông Lê Thiện Đ tức H) có xác nhận của họ, có xác nhận của bí thư, phụ nữ xã. Còn việc trong tư liệu của Công an không ghi với lý do lúc đó gia đình ông bị quy địa chủ thì ai dám ghi và có ghi thì những người mà gia đình ông đã nuôi phải ghi, còn gia đình ông ghi làm sao được.

Mặt khác, ngày 24/6/1992, ông Dương Văn K là Phó giám đốc Công an tỉnh xác nhận: Chữ ký của đồng chí Trần Đăng Đ và đồng chí Đỗ Hữu D là cán bộ Công an tỉnh Ninh Bình thời kỳ kháng chiến chống Pháp là đúng. Trong giấy chứng nhận này đã xác nhận mẹ ông là bà Ngô Thị D là cơ sở nuôi giấu cán bộ Công an cho tới năm 1954.

Năm 1992, ông Phạm Viết L xác nhận: Năm 1957, ông L làm Chủ tịch Ủy ban xã S (nay là xã Đ), xác nhận sau cải cách ruộng đất gia đình bố ông là ông Ngô Văn P đã được sửa sai hạ thành phần từ địa chủ xuống thành phần trung nông, nhưng xã họp không ra bằng văn bản hạ thành phần cho bố ông, đến bây giờ gia đình ông không còn văn bản nào để chứng minh. Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh xác định lúc đó ông L chưa làm Chủ tịch hành chính xã S nên không xem xét giải quyết khiếu nại cho bố ông, ông thấy không đúng vì bố ông bị oan.

Nay, ông đề nghị xem xét giải quyết thấu tình đạt lý để gia đình con, cháu chúng tôi đỡ thiệt thòi, đến nay gia đình là đời thứ 4 không đi bộ đội không được, đi lại bảo gia đình địa chủ, không kết nạp Đảng được, rất thiệt thòi về mọi mặt và ông đề nghị Tòa án căn cứ vào hồ sơ, tài liệu mà ông đã nộp để giải quyết.

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:

Ngày 15/6/2016, Chủ tịch UBND huyện K đã ban hành Quyết định số 2145/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Ngô Văn P, theo đó: *Bác nội dung đơn của ông P khiếu nại văn bản số 789/UBND ngày 04/8/2015 của UBND huyện K về việc trả lời đơn của ông đề nghị khen thưởng cho ông Ngô Văn D (là bố đẻ của ông P) có công nuôi dấu cán bộ trong kháng chiến chống Pháp và hạ thành phần cho gia đình ông thời kỳ 1954 từ địa chủ xuống thành phần trung nông*.

Sau đó ngày 26/7/2016, ông P có đơn gửi Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình khiếu nại Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của Chủ tịch UBND huyện K.

Ngày 22/8/2016, UBND tỉnh Ninh Bình có công văn số 88/UBND-VP10 giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

Công an tỉnh Ninh Bình, UBND huyện K xem xét xác minh, kết luận đề xuất biện pháp giải quyết nội dung khiếu nại của ông P.

Sau khi thẩm tra, xác minh và đối thoại với ông P cho thấy: Việc ông P đề nghị khen thưởng cho ông Ngô Văn D có công nuôi dưỡng cán bộ trong kháng chiến chống Pháp là không có cơ sở để xem xét; không có cơ sở để chứng minh gia đình ông Ngô Văn D được hạ thành phần từ địa chủ xuống thành phần trung nông; nội dung đề nghị hạ thành phần cho gia đình ông sau thời kỳ cải cách ruộng đất từ địa chủ xuống trung nông là không có căn cứ, vì vậy ngày 13/4/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 247/QĐ-UBND theo đó: *Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của Chủ tịch UBND huyện K về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Ngô Văn P, Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình và bác nội dung khiếu nại của ông Ngô Văn P về việc khẳng định gia đình ông Ngô Văn D (là bố đẻ của ông Ngô Văn P) là cơ sở nuôi dấu cán bộ cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và gia đình ông đã được hạ thành phần sau cải cách ruộng đất từ thành phần địa chủ xuống thành phần trung nông là đúng quy định của pháp luật.*

Từ những nhận định trên Chủ tịch UBND tỉnh nhận thấy nội dung khởi kiện của ông Ngô Văn P, Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình về việc kiện: Hủy bỏ Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình là không có căn cứ pháp lý; căn cứ hồ sơ giải quyết khiếu nại lần đầu của UBND huyện K đối với khiếu nại của ông Ngô Văn P; căn cứ báo cáo thẩm tra, xác minh số 88/BC - SNV ngày 29/9/2016, của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình; căn cứ vào quy định của Luật thi đua khen thưởng hiện hành, Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình khẳng định Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc giải quyết đơn khiếu nại lần 2 của ông Ngô Văn P là đúng pháp luật. Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm đã giải quyết tại Quyết định nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND huyện K và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Từ khi thực hiện Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 29/4/1995, của Chính phủ về thực hiện Pháp lệnh người có công hoạt động kháng chiến trong thời kỳ chống Pháp và chống Mỹ, cụ thể là trường hợp đề nghị khen thưởng của gia đình ông Ngô Văn D đã được Hội đồng thi đua khen thưởng xã Đ, huyện K giải quyết 6 lần. Cả 3 hội nghị vào các ngày 28/7/1995, 25/9/1995, 27/8/2001 đều kết luận giống nhau: Việc khen thưởng đối với gia đình ông Ngô Văn D vì có vướng mắc chính trị nên xã không thể xét khen thưởng được. Tại hội nghị lần thứ 4 năm 2007 kết luận: Trong kháng chiến chống Pháp gia đình bà Trịnh Thị C (vợ ông D) có nuôi giấu cán bộ Công an tỉnh, Công an huyện về hoạt động bí mật thời gian không rõ là bao nhiêu (riêng ý kiến của ông Hoàng Quốc Đ cho rằng khoảng trên dưới 01 năm). Từ năm 1945 đến năm 1954 bản thân ông Ngô Văn D đã làm Phó bảo an của chế độ cũ và làm tay sai cho địch, nên đến khi cải cách ruộng đất năm 1954 ông Ngô Văn D bị quy là địa chủ, cường hào gian ác và đã bị xử tử hình. Căn cứ vào Điều lệ thi đua khen thưởng của Nhà nước thì gia đình bà C chưa được Nhà nước xét hạ thành phần nên không thể xét khen

thưởng được. Tại hội nghị lần thứ 5 ngày 11/9/2009, kết luận: Trong cải cách ruộng đất gia đình ông Ngô Văn D bị quy là địa chủ, cường hào gian ác, trong sửa sai cải cách ruộng đất chưa được tuyên bố hạ thành phần. Hội nghị lần thứ 6 ngày 09/7/2011, thành phần gồm các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy xã, cán bộ lão thành hoạt động trong thời kỳ chống Pháp, các đồng chí nguyên là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã qua các thời kỳ, hội nghị đã thống nhất: Trong thời kỳ chống Pháp gia đình bà Trịnh Thị C (chồng là ông Ngô Văn D) có nuôi giấu Công an tỉnh, huyện đi về hoạt động, đề nghị Nhà nước và ngành Công an xét khen thưởng; Trong cải cách ruộng đất năm 1954 - 1956 ông Ngô Văn D bị quy là địa chủ cường hào gian ác, trong sửa sai cải cách ruộng đất gia đình chưa được hạ thành phần. Nếu như xét khen thưởng cho gia đình bà Trịnh Thị C thì đề nghị Nhà nước phải xét hạ thành phần trước khi xét khen thưởng. Hiện nay ở địa phương không có tài liệu nào chứng minh gia đình ông Ngô Văn D đã được Nhà nước hạ thành phần. Do đó ngày 15/6/2016, Chủ tịch UBND huyện K đã ban hành Quyết định số 2145/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Ngô Văn P, Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, đến nay Chủ tịch UBND huyện K tiếp tục khẳng định quyết định trên đúng quy định của pháp luật.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại. Tại phiên họp người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; người bị kiện vẫn giữ nguyên định Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2018/HC-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình, quyết định:

Căn cứ vào các điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 206; Điều 348 Luật tố tụng hành chính; Căn cứ Điều 34 Luật cải cách ruộng đất 1953; Thông tư số 84-TTg ngày 22/8/1962 của Thủ tướng chính phủ; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 24/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn P, nơi cư trú: Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm;

Ngày 29/11/2018, Người khởi kiện là ông Ngô Văn P có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Ngô Văn P trình bày thống nhất với nội dung như trình bày tại Tòa án cấp sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 về việc giải quyết khiếu nại lần 2 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, vì quyết định này không chấp nhận khen thưởng cho bố ông là ông Ngô Văn D có công nuôi dấu cán bộ kháng chiến chống pháp và hạ thành phần gia đình gia đình nhà ông thời kỳ năm 1954 từ Địa

chủ xuống thành phần Trung nông, với lý do: Gia đình ông trước đây do làm lụng vất vả, nên có một ít của ăn của để (không phải là do làm ăn bất chính). Nguyên nhân thời kỳ 1945-1954, gia đình ông bị quy là Địa chủ là do giữa bố của ông là cụ D có mâu thuẫn với người cháu và người cháu này đã tố cáo cụ D và ép cụ D nhận giết người. Do đó, đã quy cho gia đình ông là Địa chủ. Trong suốt quá trình từ khi gia đình ông bị quy là địa chủ ảnh hưởng về mọi mặt chính trị cũng như làm ăn của gia đình. Tuy nhiên, trong kháng chiến chống pháp bố ông là cụ D có công nuôi dấu cán bộ kháng chiến chống pháp và khi Nhà nước có chính sách về việc xem xét hạ thành phần và gia đình ông thuộc diện được hạ thành phần, nhưng chính quyền không làm (sợ phải đền bù về tài sản). Gia đình ông đã nhiều lần gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền từ thôn trở lên và chính quyền xã Đ họp và triệu tập các thành phần để xem xét nhưng việc xem xét này không khách quan. Vì, năm 1954, Công an, Việt minh đến gia đình của bố, mẹ của ông ở (gia đình ông thời kỳ này so gia đình khác là có cơm ăn), còn việc cho rằng bố ông là Phó Bảo an thôn, nhưng bố của ông chỉ làm được khoảng 04 tháng và không làm gì hại ai cả. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của ông.

Đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình trình bày thống nhất với nội dung như đã trình bày tại Tòa án cấp sơ thẩm và xác định với quyền hạn của Chủ tịch UBND huyện đã làm đầy đủ và hết trách nhiệm. Tuy nhiên, trường hợp của ông P thì không có căn cứ xem xét hạ thành phần như đề nghị của ông P và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Ngoài ra, nếu sau này gia đình ông P xuất trình được tài liệu, chứng cứ để xem xét hạ thành phần và khen thưởng thì chính quyền địa phương theo thẩm quyền sẽ xem xét để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho gia đình ông P.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình trình bày với nội dung thống nhất với nội dung của Bản án sơ thẩm và xác định Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình đã gia quyết định giải quyết khiếu nại số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 về việc giải quyết khiếu nại lần cho ông P và không chấp nhận đề nghị của ông P. Tuy nhiên, khi ông P làm đơn khởi kiện tại Tòa án, nhưng sau đó ông P đã rút đơn khởi kiện và sau đó, ông P tiếp tục làm đơn gửi đến UBND tỉnh Ninh Bình xem xét khen thưởng cho mẹ của ông P là bà Trịnh Thị C có công nuôi dấu cán bộ Cách Mạng trong thời kỳ kháng chiến chống pháp và Tại Công văn số 136/UBND-VP10 ngày 28/11/2017 Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình đã giao cho Cơ quan chức năng của tỉnh Ninh Bình xem xét và trong quá trình xem xét thì tại Văn bản số 184/SNV-BTĐKT ngày 02/3/2018 của Sở Nội Vụ tỉnh Ninh Bình đã trả lời ông P không có căn cứ để xem xét đề nghị của ông P. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Quyết định số 247 nêu trên và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kháng cáo của ông P trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của ông P đề nghị xem xét cho gia đình ông thành phần từ Địa chủ xuống thành phần Trung nông. Tuy nhiên, không có tài

liệu, chứng cứ nào phù hợp với quy định của Nhà nước để hạ thành thần. Do đó, không có căn cứ để xem xét.

Xét yêu cầu của ông P đề nghị bố, mẹ của ông P là cụ D, Trịnh Thị C được khen thưởng, vì có công nuôi dấu cán bộ cách mạng. Tài liệu ông P đưa ra để xem xét là giấy xác nhận. Tuy nhiên, tại Văn bản số 302/CAT-PX15 ngày 26/12/2017, Giám đốc sở Công an tỉnh Ninh Bình xác định thời kỳ từ năm 1945 đến nay không có tài liệu nào phản ánh bà Trịnh Thị C, sinh năm 1913 ở xã Đ, huyện K là cơ sở của ngành Công an. Do đó, không có căn cứ để xem xét khen thưởng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, không chấp nhận kháng cáo của ông P; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của người khởi kiện là ông Ngô Văn P trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

Về thời hiệu khởi kiện: Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 04/2017/QĐST ngày 01/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã đình chỉ việc giải quyết vụ án về việc yêu cầu hủy Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình; giữa người khởi kiện là ông Ngô Văn P với người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình và đến ngày 21/8/2018, ông P lại khởi kiện lại với nội dung nêu trên về căn cứ pháp lý là hết thời hiệu khởi kiện. Tuy nhiên, tại Công văn số 136/UBND-VP10 ngày 28/11/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình đề nghị các đơn vị có thẩm quyền xem xét đề nghị của ông P để khen thưởng cho bà Trịnh Thị C đã có công nuôi dưỡng cán bộ Cách Mạng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và tại Văn bản số 184/SNV-BTĐKT ngày 02/3/2018, Sở nội vụ tỉnh Ninh Bình căn cứ vào Văn bản số 302/CAT-PX15 về việc cung cấp tài liệu giải quyết đơn của ông P và đã trả lời cho ông P là bà Trịnh Thị C không đủ tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Pháp theo quy định. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý vụ án và xem xét toàn bộ nội dung theo đề nghị của ông P là có lợi cho ông P và phù hợp.

[2] Về nội dung: Xét Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình.

[2.1] Về hình thức, trình tự, thẩm quyền ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại là đúng theo quy định tại các Điều 21, 38, 39, 40 Luật khiếu nại tố cáo.

[2.2] Về nội dung quyết định:

[2.3] Nội dung xem xét hạ thành phần trong thời kỳ cải cách ruộng đất cho ông Ngô Văn D từ Địa chủ xuống thành phần Trung nông.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thì thấy, từ năm 1945-1954, ông D làm Phó bảo an của chế độ cũ và làm tay sai cho địch, nên đến khi cải cách ruộng đất năm 1954, ông D bị quy là địa chủ, cường hào gian

ác và đã bị xử tử hình. Trong sửa sai sau cải cách ruộng đất chưa có tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh ông D đã được hạ thành phần.

Năm 2003, theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 24/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn giải quyết tồn đọng công tác khen thưởng, tổng kết thành tích kháng chiến. Thực hiện chỉ thị nêu trên, Viện thi đua-Khen thưởng Nhà nước có hướng dẫn số 117 ngày 18/2/2004 và tại điểm g mục 2 có quy định: "Những trường hợp đã được hạ thành phần nhưng không có quyết định bằng văn bản trao cho gia đình, nay không có giấy tờ để chứng minh điều đó thì Đảng ủy và chính quyền địa phương họp với cán bộ lão thành, cán bộ chủ chốt các thời kỳ để xác minh, nếu đúng thì có biên bản xác nhận rõ ràng và đề nghị cấp trên xem xét giải quyết khen thưởng theo tiêu chuẩn". Đối chiếu với quy định này thì đến nay gia đình ông P không có Văn bản của Đảng ủy và chính quyền địa phương họp với cán bộ lão thành, cán bộ chủ chốt các thời kỳ để xác minh, xác nhận rõ ràng và đề nghị cấp trên xem xét giải quyết khen thưởng theo tiêu chuẩn.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và không chấp nhận yêu cầu này là có căn cứ.

[2.4] Nội dung xem xét đề nghị khen thưởng cho ông Ngô Văn D sau này là bà Trịnh Thị C là bố mẹ của ông P có công nuôi dấu cán bộ trong kháng chiến chống Pháp (trong đó có nuôi dấu cán bộ Công an).

Căn cứ tài liệu mà ông P cung cấp gồm: Đơn đề nghị có xác nhận của UBND xã Đ, huyện K ngày 10/12/1991; Đơn đề nghị có xác nhận của UBND xã Đ ngày 05/01/1995; Giấy chứng nhận của ông Trần Đăng Đ và ông Đỗ Hữu D nguyên là cán bộ Công an nghỉ hưu viết ngày 28/5/1992 có xác nhận chữ ký của ông Dương Văn K nguyên Phó giám đốc Công an vào ngày 24/6/1992; Giấy xác nhận ngày 26/8/2006 của ông Hoàng Hữu V nguyên là Bí thư Chi bộ kiêm Chính trị viên xã đội xã S (nay là xã Đ) từ năm 1951 đến năm 1955; Giấy xác nhận ngày 29/8/2006 của ông Hoàng Quốc Đ nguyên là Phó ban Công an xã S từ năm 1951 đến năm 1954. Tất cả các giấy tờ trên đều xác nhận, trong kháng chiến chống Pháp có nhiều cán bộ Công an huyện, tỉnh đi về ăn ở tại gia đình bà D (tức bà Trịnh Thị C). Trong thời gian đó các cán bộ đi về cơ sở gia đình bà C đều an toàn không xảy ra chuyện gì ảnh hưởng đến hoạt động. Tuy nhiên, trong Báo cáo số 22/BC-CA ngày 28/11/1992 của Công an tỉnh Ninh Bình thì xác định đến nay Công an tỉnh không thấy có đủ cơ sở để báo cáo và đề nghị gia đình bà C là cơ sở của Công an.

Tại Công văn số 02/CAKS ngày 31/12/2007, Công an huyện K tiến hành rà soát kết quả như sau: Qua thông tin trao đổi với đồng chí phụ trách xây dựng lực lượng được biết thời gian trước đây một số đồng chí Lãnh đạo Công an huyện K có quan hệ đi lại với gia đình ông bà D, C, song không có hồ sơ tài liệu xác nhận đăng ký lưu giữ công nhận là cơ sở của ngành Công an.

Tại Công văn số 302/CAT-PX15 ngày 26/12/2017 của Công an tỉnh Ninh Bình gửi UBND và Sở nội vụ tỉnh Ninh Bình đã khẳng định thời kỳ từ năm 1945 đến nay không có tài liệu nào phản ánh bà C là cơ sở của ngành Công an.

Đối chiếu các văn bản quy định của ngành Công an, Công an tỉnh không có đủ cơ sở đề nghị khen thưởng bà Trịnh Thị C là cơ sở của ngành Công an.

Căn cứ vào nội dung, kết quả của 06 lần họp xét đề nghị khen thưởng của gia đình ông Ngô Văn D đã được Hội đồng thi đua Khen thưởng xã Đ kết luận: Nếu như xét khen thưởng cho gia đình bà Trịnh Thị C thì đề nghị Nhà nước phải xét hạ thành phần trước khi khen thưởng. Hiện nay ở địa phương không có tài liệu nào chứng minh gia đình ông Ngô Văn D đã được Nhà nước hạ thành phần.

Căn cứ Thông tư 84-TTg ngày 22/8/1962 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành việc khen thưởng nhân dân có công trong kháng chiến và tại khoản 3, 4 mục IV quy định đối với Địa chủ kháng chiến:

Những người có đủ tiêu chuẩn để được khen thưởng mà lại là địa chủ kháng chiến, nếu đã được thay đổi thành phần thì được xét khen thưởng.

Những người tham gia bộ máy ngụy quân, ngụy quyền thì không được xét khen thưởng trong tổng kết kháng chiến.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và không chấp nhận yêu cầu này của ông P là có căn cứ.

[2.5] Tại phiên Tòa phúc thẩm ông P không có tài liệu, chứng cứ nào khác so với phiên tòa sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử cũng như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông P. Do đó, cần phải giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[2.6] Về án phí phúc thẩm do không chấp nhận kháng cáo nên ông P phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Tuy nhiên, ông P là người già và có đơn xin miễn án phí. Do đó, Hội đồng xét xử miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông P.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính 2015; Không chấp nhận kháng cáo của ông Ngô Văn P; giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 09/2018/HC-ST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 206; Điều 348 Luật tố tụng hành chính; Căn cứ Điều 34 Luật cải cách ruộng đất 1953; Thông tư số 84-TTg ngày 22/8/1962 của Thủ tướng chính phủ; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 24/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn P, nơi cư trú: Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 247/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình.

2. Về án phí:

Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Ngô Văn P không phải nộp.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Ngô Văn P không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *Cục THADS tỉnh Ninh Bình;*
- *Các đương sự (theo địa chỉ);*
- *Lưu Phòng HC-TP, hồ sơ vụ án.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đặng Văn Hưng